TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày: 15/03/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thưa

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phan Văn Thật
2. Ông Nguyễn Thanh Hưng

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Ông Đặng Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 01/2018/TB-TA ngày 09 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Tấn M(Khâm), sinh năm 1969; Nơi sinh: thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ; Trú tại: số 58/1/D khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Ngô Văn Sả, sinh năm 1946 và bà: Huỳnh Thị Xi, sinh năm 1948; Có vợ: Phạm Thị Cẩm Nh, sinh năm 1965 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

+ Bà Trần Thị Ú, sinh năm: 1952 (đã chết)

Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Ú:

- Chị Trần Thị Hu, sinh năm: 1981
Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.
- Chị Trần Thị Th, sinh năm 1983
Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.
- Chị Trần Thị X, sinh năm 1987
Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Anh Trần Chí Sa, sinh năm 1990
Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.
Người đại diện theo ủy quyền của chị Hu, chị X, anh Sa:
- Chị Trần Thị Th, sinh năm 1983 (có mặt)
Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.
(Theo văn bản ủy quyền ngày 03 tháng 01 năm 2018)
+ Chị Ngô Thị Kim An, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2003 (có mặt)
Trú tại: số 61/1/D khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ.
Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Kim An: Chị Trần Thị Di, sinh năm 1987 (có mặt)
Trú tại: số 61/1/D khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ.
Người làm chứng:
+ Bà , sinh năm: 1950 (vắng mặt)
Trú tại: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/02/2017, Ngô Tấn M có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển số 66M1 – 174.23 chở lưu thông trên tỉnh lộ 865 hướng từ Mỹ Thành Bắc đến Phú Cường. Khi đến đoạn thuộc ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T, hướng ngược chiều đến có ánh đèn của xe mô tô sáng làm lóa mắt Ngô Tấn M, do thiếu quan sát nên M điều khiển xe mô tô sát vào lề đường thì đụng vào bà Trần Thị Ú đang đi bộ phía trước cùng chiều, hậu quả bà Út bị chấn thương nặng sau đó tử vong. Ngô Thị Kim An không bị thương tích gì đã từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Theo sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường bộ của Công an huyện Cai Lậy, xác định nơi xảy ra tai nạn là: đường được làm bằng bê tông nhựa, mặt đường có chiều rộng là 5 mét 50, ở giữa có vạch đứt quản để phân chia hai chiều đường xe chạy, không có lề đường dành cho người đi bộ, không có biển báo, cọc tiêu. Chọn hướng Mỹ Thành Bắc đến Phú Cường làm chuẩn, mép đường nhựa bên phải so với hướng chuẩn làm mép chuẩn. Điểm đụng giữa xe mô tô biển số 66M1 – 174.23 với bộ hành cách vào mép đường là 0,65m.

Vật chứng thu giữ gồm: một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Supper Halim màu nâu biển số 66M1 – 174.23 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66M1 – 174.23 và một giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Tấn M.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 30/GĐPY – PC54 ngày 18/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định nguyên nhân tử vong của Trần Thị Ú chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Công an huyện Cai Lậy xác định:

Xe mô tô biển số 66M1 - 174.23 có các dấu vết sau: chụp bảo vệ đèn chiếu gần xa bằng nhựa trong cứng bị bể kích thước (7 x 8) cm; chụp bảo vệ đèn báo rẽ phải bị bể rời khỏi xe; tay cầm bên trái bằng kim loại có gắn cao su màu đen phần cao su đầu ngoài

cùng phía trước bị mài mòn có kích thước (2 x 1,5) cm; gương chiếu hậu bên trái phần kính bị bể; gát chân trước bên trái bằng kim loại đầu ngoài cùng bị mài mòn có kích thước (2 x 1,5) cm.

Hành vi của Ngô Tấn M đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Ngô Tấn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 34/KSĐT ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Ngô Tấn M về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn M phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ";

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

Giao bị cáo Ngô Tấn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận ý kiến của bị cáo xin bồi thường tổng cộng 80.000.000 đồng.

4/ Về vật chứng: Trao trả cho bị cáo Ngô Tấn M01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Ngô Tấn M; 01 giấy phép lái xe số F027238 ngày 19/6/2000; 01 xe môtô nhãn hiệu SUPPERHALIM, loại C100, màu nâu, biển số 66M1-174.23, số khung 100D1C930493, số máy T100E1843493.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Ngô Tấn M rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình đều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Tấn M khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/02/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 66M1 – 174.23 chở Ngô Thị Kim An lưu thông trên tỉnh lộ 865 đến đoạn thuộc ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T, hướng ngược chiều đến có ánh đèn của xe mô tô sáng làm lóa mắt, do thiếu quan sát nên M điều khiển xe mô tô sát vào lề đường thì đụng vào bà Trần Thị Ú đang đi bộ phía trước cùng chiều, hậu quả bà Ú bị chấn thương nặng sau đó tử vong như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận của bị cáo Ngô Tấn M đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường của cơ quan Công an huyện Cai Lậy cùng với bản kết luận giám định pháp y số: 30/GĐPY-PC54 ngày 18/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận Trần Thị Ú tử vong do tai nạn giao thông. Đồng thời khớp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Ngô Tấn M đã có hành vi điều khiển xe môtô biển số 66M1-174.23 vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, do thiếu quan sát, xử lý tình huống kém đụng vào bà Ú đang đi bộ cùng chiều, dẫn đến tai nạn hậu quả làm bà Ú tử vong. Do đó bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khoẻ, tài sản của nhân dân, mà còn gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân khi lưu thông trên đường. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt nhằm đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, hạn chế các vụ tai nạn giao thông trong giai đoạn hiện nay cũng như giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Song Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay cũng thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào các điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo M có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao bị cáo về địa phương giám sát giáo dục cũng đủ cải tạo để bị cáo trở thành người công dân tốt sau này.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị hại Ngô Thị Kim An đã từ chối giám định tỷ lệ thương tật. Tại phiên toà chị Anh và đại diện hợp pháp là Chị Trần

Thị Di không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Trần Thị Th là đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Ú có yêu cầu bị cáo bồi thường các chi phí hợp lý cho việc điều trị 1.003.676 đồng; chi phí cho việc mai táng 20.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng, tổng cộng là 121.003.676 đồng. Bị cáo M đồng ý các khoản bồi thường các chi phí hợp lý cho việc điều trị và chi phí cho việc mai táng, riêng tiền tổn thất tinh thần bị cáo không đồng ý, bị cáo chỉ đồng ý bồi thường tổng cộng 80.000.000 đồng.

Theo Điều 591 Bộ luật Dân sự, người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp tính mạng của người khác bị xâm phạm phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Do đó, yêu cầu của Chị Trần Thị Th là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo Ngô Tấn Mcó trách nhiệm bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Út tổng cộng là 121.003.676 đồng, bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường tiếp 101.003.676 đồng.

Về vật chứng: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Ngô Tấn M; 01 giấy phép lái xe số F027238 ngày 19/6/2000; 01 xe môtô nhãn hiệu SUPPERHALIM, loại C100, màu nâu, biển số 66M1-174.23, số khung 100D1C930493, số máy T100E1843493. Bị cáo M phạm tội do lỗi vô ý, xét thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trao trả lại cho bị cáo M.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng về phần trách nhiệm dân sự chỉ chấp nhận một phần đề nghị.

Bị cáo Ngô Tấn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn M(Khâm) phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn M 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/03/2018.

Giao bị cáo Ngô Tấn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Ngô Tấn M bồi thường cho Chị Trần Thị Hu, Trần Thị X, Trần Thị Th, Anh Trần Chí Sa tổng cộng 101.003.676 đồng, thời gian bồi thường ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Chị Trần Thị Hu, Trần Thị X, Trần Thị Th, Anh Trần Chí Sa có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Ngô Tấn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Đều 468 Bộ luật Dân sự.

4/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Ngô Tấn M 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Ngô Tấn M; 01 giấy phép lái xe số F027238 ngày 19/6/2000; 01 xe môtô nhãn hiệu SUPPERHALIM, loại C100, màu nâu, biển số 66M1-174.23, số khung 100D1C930493, số máy T100E1843493, thời gian trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy)

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Đều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Ngô Tấn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.050.183 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Án tuyên vào ngày 15 tháng 3 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thưa